

**QUỸ ĐẦU TƯ TRÁI PHIẾU TECHCOM - TCBF**

Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom (TCBF) đầu tư vào trái phiếu các doanh nghiệp hàng đầu Việt Nam có lợi thế cạnh tranh cao và tiềm năng tăng trưởng tốt trong dài hạn.

**BỘ PHẬN QUAN HỆ ĐẦU TƯ**

Website: techcomcapital.com.vn

Email: IR@techcomcapital.com.vn

Hotline: 1900.23.24.68

**THÔNG TIN QUỸ**

Ngày thành lập: 08/09/2015

Chỉ số tham chiếu: Lãi suất tiết kiệm

Loại quỹ: Quỹ mở trái phiếu

Giá trị tài sản ròng (NAV): 2,807 tỷ đồng

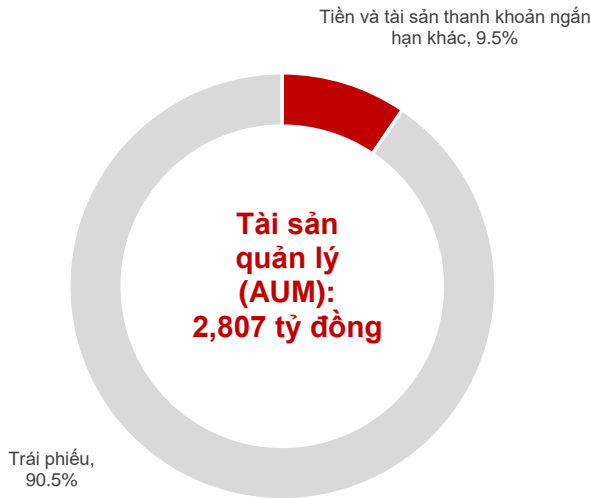
Giá chứng chỉ quỹ (NAV/CCQ): 18,287 đồng

Số lượng CCQ lưu hành: 153.5 triệu CCQ

Ngân hàng giám sát: NH TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)

Công ty kiểm toán: Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

**TỶ TRỌNG THEO NGÀNH**



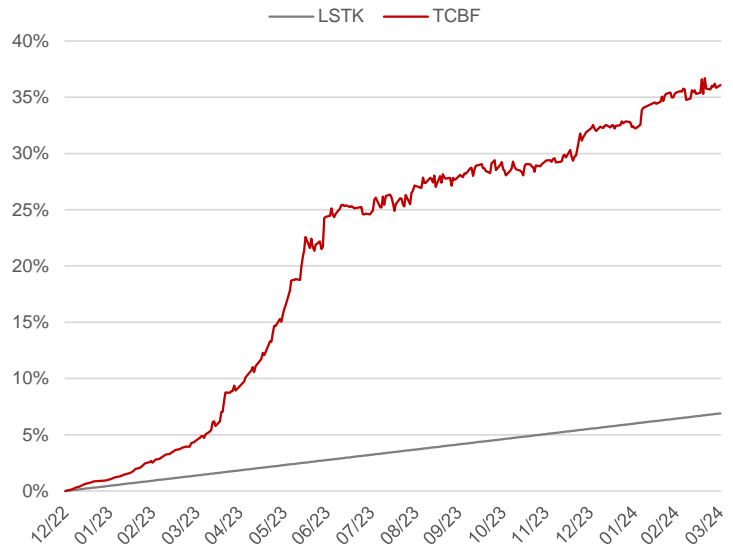
**TOP TỶ TRỌNG NĂM GIỮ LỚN**

Tài sản	Loại chứng khoán	Tỷ trọng
NVLB2123012	Trái phiếu	21.3%
MMLB2126001	Trái phiếu	17.0%
VHMB2126003	Trái phiếu	8.2%
VCR08202501	Trái phiếu	7.2%
CIIB2124001	Trái phiếu	5.3%
CIIB2024009	Trái phiếu	5.2%

**Khái niệm**

1) **Mức độ biến động:** thể hiện mức độ không chắc chắn và biến đổi có thể xảy ra trong giá trị của Chứng chỉ Quỹ đầu tư. Nó phản ánh khả năng chứng chỉ quỹ đầu tư bị giảm giá trị hoặc tăng giá trị trong tương lai do các yếu tố khác nhau như biến động thị trường, tình hình tài chính các công ty đầu tư, chính trị, kinh tế... Danh mục đầu tư của Quỹ được đa dạng hóa giúp phân tán rủi ro và làm cho danh mục đầu tư trở nên ổn định hơn trong điều kiện thị trường biến đổi. Nhà đầu tư cần tham khảo kỹ thông tin về các quỹ đầu tư và cân nhắc khẩu vị rủi ro của mình để đưa ra quyết định đầu tư phù hợp.

**HIỆU QUẢ ĐẦU TƯ QUỸ TRÁI PHIẾU TCBF**



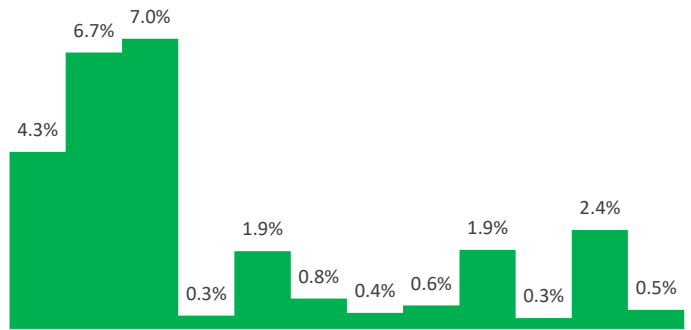
Thời gian	% tăng trưởng NAV/CCQ	Lợi nhuận LSTK	Chênh lệch
1 tháng	0.5%	0.4%	0.0%
3 tháng	3.2%	1.4%	1.8%
1 năm	30.3%	5.5%	24.8%
Từ thành lập - 09/2015	82.9%	47.1%	35.8%

**NHÓM HỆ SỐ LỢI NHUẬN VÀ RỦI RO\***

Mức độ biến động



**HIỆU QUẢ ĐẦU TƯ THEO THÁNG**



**PHÍ & THUẾ**

Giá dịch vụ quản lý quỹ: 1.20%/năm

Thuế bán CCQ: 0.10% GT giao dịch

Giá dịch vụ mua lại CCQ	Mức phí (% giá trị GD)
Từ 0 đến tròn 3 tháng	1.00%
Từ 3 đến tròn 6 tháng	0.75%
Trên 6 đến tròn 9 tháng	0.50%
Trên 9 đến tròn 12 tháng	0.10%
Trên 12 tháng	0.00%